UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3097/TTr-UBND	*Quảng Trị, ngày 17 tháng 11 năm 2011*

TỜ TRÌNH

V/v Đề nghị thông qua Nghị quyết về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB năm 2012 và danh mục công trình trọng điểm của tỉnh sử dụng vốn Ngân sách

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị
(kỳ họp thứ 3 - HĐND tỉnh khóa VI)

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Thực hiện Thông báo số 167/TB-HĐND ngày 31/10/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông báo nội dung, thời gian kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh khóa VI;

Trên cơ sở đánh giá tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2011 và danh mục công trình trọng điểm của tỉnh sử dụng vốn ngân sách; UBND tỉnh đã xây dựng Nghị quyết về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB năm 2012 và danh mục công trình trọng điểm của tỉnh sử dụng vốn Ngân sách (có dự thảo Nghị quyết kèm theo).

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, phê chuẩn./.

Nơi nhận: - Như trên; - TV. Tỉnh ủy; - TT. HĐND tỉnh; - CT, các PCT; - Các Đại biểu HĐND tỉnh; - Ban KTNS- HĐND tỉnh; - Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Chánh, PVP, CV; - Lưu: VT, CN.	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** **Nguyễn Đức Cường**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 184 /BC-UBND	*Quảng Trị, ngày 17 tháng 11 năm 2011*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2011 và kế hoạch năm 2012

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2011

I. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2011

Thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao kế hoạch đầu tư năm 2011; HĐND và UBND tỉnh đã chủ động giao kế hoạch vốn đầu tư XDCB sớm hơn mọi năm tạo điều kiện giúp các ngành, địa phương và các chủ đầu tư chủ động triển khai thực hiện ngay từ đầu năm.

Trước tình hình kinh tế của đất nước xuất hiện nhiều khó khăn và thách thức, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 11/NQ-CP nhằm kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội. Đây là quyết sách đúng đắn, kịp thời và hiệu quả của Chính phủ được dư luận đồng tình ủng hộ và đánh giá cao. Tuy nhiên, việc ưu tiên thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát thông qua chính sách tài khóa thắt chặt và cắt giảm đầu tư công đã ảnh hưởng đến mục tiêu tăng trưởng của nền kinh tế cũng như việc thực hiện kế hoạch đầu tư XDCB của địa phương. Tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn chậm; việc huy động thêm các nguồn vốn để phục vụ nhu cầu phát triển của tỉnh gặp nhiều khó khăn hơn.

Với sự nỗ lực của Lãnh đạo tỉnh nên năm 2011 đã huy động thêm được một nguồn vốn đầu tư khá lớn góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm; đồng thời giải quyết được nhu cầu bức xúc trên một số lĩnh vực, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm; duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

1. Về việc giao kế hoạch và huy động vốn bổ sung năm 2011:

Tổng số vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước do địa phương quản lý năm 2011 được HĐND tỉnh giao đầu năm là: 1.119,8 tỷ đồng, tăng 8,2% so với năm 2010, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách nhà nước cân đối là 253,9 tỷ đồng[1], được phân bổ như sau: Trả nợ vay kiên cố hóa kênh mương và giao thông nông thôn 30 tỷ đồng, hỗ trợ doanh nghiệp công ích 1 tỷ đồng. Số vốn còn lại để thực hiện đầu tư trong năm là 222,9 tỷ đồng, trong đó: phân bổ cho cấp tỉnh quản lý 131,74 tỷ đồng; phân cấp cho các huyện, thành phố, thị xã quản lý 91,16 tỷ đồng.

---

[1] Trong đó: NS cân đối: 182,9 tỷ đồng; Thu SDĐ: 70 tỷ đồng; Hỗ trợ DN công ích: 1 tỷ đồng. Tỉnh quản lý nguồn NS cân đối 91,74 tỷ đồng; Thu SDĐ: 40 tỷ đồng; Cấp huyện quản lý NS cân đối 61,16 tỷ đồng; Thu SDĐ: 30 tỷ đồng.

- Nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu: 715,9 tỷ đồng, được phân bổ cho các chương trình, các mục tiêu, các lĩnh vực hỗ trợ theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. Nguồn vốn nước ngoài (ODA): 150 tỷ đồng, phân bổ cho các chương trình, dự án đã được ký kết với nước ngoài.

Từ đầu năm đến nay, tỉnh đã huy động tăng thêm **1.079,694** tỷ đồng từ ngân sách cho đầu tư phát triển, trong đó có một số nguồn vốn khá lớn như: TPCP bổ sung: 359,010 tỷ đồng; ngân sách TW hỗ trợ có mục tiêu bổ sung: 75,967 tỷ đồng; vốn các chương trình mục tiêu quốc gia: 191,823 tỷ đồng[2] và các nguồn vốn khác như: nguồn vượt thu ngân sách TW và địa phương; nguồn xổ số kiến thiết; TW hỗ trợ khắc phục mưa lũ các tỉnh miền Trung, kết dư ngân sách TW...

Riêng nguồn vốn đấu giá đất thực hiện năm 2011 ước đạt 158,5 tỷ đồng, tăng 88,7 tỷ đồng so với kế hoạch HĐND tỉnh giao đầu năm, trong đó cấp huyện quản lý 97,405 tỷ đồng, cấp tỉnh quản lý 61,095 tỷ đồng. Nguồn vốn đấu giá đất do tỉnh quản lý năm 2011 đã được phân bổ 55,282 tỷ đồng (trong đó HĐND tỉnh phân bổ đầu năm là 40 tỷ đồng), số còn lại 5,813 tỷ đồng chủ đầu tư đang trình phân bổ cho các công trình, dự án trong năm 2011.

Như vậy, đến nay tổng nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý đạt 2.199,494 tỷ đồng; bằng 196,4% kế hoạch được HĐND tỉnh giao đầu năm và tăng 6,6% so với cùng kỳ năm 2010.

2. Tình hình thực hiện và giải ngân các nguồn vốn:

Để khắc phục những tồn tại, yếu kém và nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành kế hoạch XDCB năm 2011 của tỉnh, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 20/2010/NQ-HĐND, trong đó đã quy định: "... điều chuyển vốn đối với các công trình đến hết ngày 30/9/2011 có khối lượng hoàn thành và giải ngân vốn dưới 51% kế hoạch; các chủ đầu tư có hai năm liền có khối lượng thanh toán và giải ngân vốn dưới 51% kế hoạch thì chuyển cho Ban quản lý dự án khác thực hiện hoặc thay thế người đứng đầu chủ đầu tư và Trưởng ban quản lý dự án" (thay vì dưới 50% như quy định cũ). UBND tỉnh chỉ đạo thành lập Ban chỉ đạo GPMB các huyện, thành phố, thị xã; tổ chức ký cam kết về chất lượng, tiến độ thực hiện các công trình, dự án đã được giao vốn kế hoạch 2011; tổ chức giao ban XDCB định kỳ hàng quý... Tuy nhiên, thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, Ngành TW, hệ thống KBNN đã ngừng giải ngân vốn của tất cả các công trình, dự án thuộc diện khởi công mới, nên nhiều nguồn vốn đầu tư của tỉnh không thể giải ngân được.

Trước tình hình đó, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo rà soát, điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2011 theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch & Đầu tư. Sau khi báo cáo xin ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tiến hành điều chỉnh kế hoạch vốn đối với 28 công trình, dự án với tổng số vốn là 41,56 tỷ đồng[3] để bổ sung vốn cho 17 công trình cần đẩy nhanh tiến độ; trong đó tăng thêm 6 dự án hoàn thành so với kế hoạch đầu năm.

---

[2] Bao gồm 162,378 tỷ đồng Trung ương giao và 29.445 tỷ đồng từ KH năm 2010 chuyển sang.

[3] Trong đó: Đình hoãn 20 công trình, dự án khởi công mới với số vốn là 25,9 tỷ đồng; Giãn tiến độ 8 công trình với số vốn là 15,.66 tỷ đồng.

Căn cứ Nghị quyết số 20/2010/NQ-HĐND của HĐND tỉnh UBND tỉnh đã thực hiện việc điều chỉnh giảm vốn của 27 công trình, dự án đến 30/9/2011 có tỷ lệ giải ngân dưới 51% kế hoạch với tổng số vốn cắt giảm 42,438 tỷ đồng để bổ sung cho 26 công trình có tiến độ thực hiện và giải ngân vốn tốt. Đồng thời tiếp tục rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn theo tinh thần Nghị quyết số 14/2011/NQ-HĐND của HĐND tỉnh các đợt 31/10, 30/11 và sau 30/11, trong đó đợt 31/10 đã thực hiện việc điều chỉnh giảm vốn của 11 công trình, dự án với số vốn cắt giảm 1,365 tỷ đồng để bổ sung vốn cho 2 dự án.

Cùng với việc điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2011, UBND tỉnh đã tích cực làm việc với các Bộ, Ngành TW để tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện giải ngân một số nguồn vốn nhằm đáp ứng yêu cầu bức xúc mà thực tiễn của tỉnh đang đặt ra. Chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp xử lý các vướng mắc, đề xuất giải pháp hợp lý để giải ngân vốn của một số công trình cấp bách thuộc lĩnh vực bảo đảm an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, phòng chống thiên tai, lụt bão... Nhờ vậy đã góp phần nâng cao tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn đã bố trí trong kế hoạch năm 2011.

Tính đến ngày 31/10/2011, tổng giá trị giải ngân các nguồn vốn đạt 1.516,499 tỷ đồng/2.199,494 tỷ đồng, đạt 68,95% kế hoạch, cụ thể như sau:

- Nguồn vốn được HĐND tỉnh giao đầu năm giải ngân được 923,612/1.119,8 tỷ đồng, đạt 82,48%[4], dự kiến cả năm giải ngân đạt 99,37%, trong đó:

+ Nguồn vốn đầu tư trong cân đối giải ngân 241,795/253,9 tỷ đồng, đạt 95,23% KH, dự kiến cả năm giải ngân đạt 100%KH;

+ Nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giải ngân 531,817/715,9 tỷ đồng, đạt 74,29%KH; dự kiến cả năm giải ngân đạt 99,02%KH[5];

+ Nguồn vốn ODA giải ngân 150/150 tỷ đồng, đạt 100%KH;

- Nguồn vốn bổ sung giải ngân được 592,887/1.079,694 tỷ đồng, đạt 54,91% kế hoạch, dự kiến cả năm giải ngân đạt 94,67%, trong đó:

+ Nguồn vốn TPCP giải ngân 218,527/359,01 tỷ đồng, đạt 60,87%KH, dự kiến cả năm giải ngân đạt 100%KH;

+ Nguồn vốn XDCB tập trung giải ngân 6,223/22,468 tỷ đồng, đạt 27,7% KH, dự kiến cả năm giải ngân đạt 100%KH;

+ Nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giải ngân 8,749/75,967 tỷ đồng, đạt 11,52%KH, dự kiến cả năm giải ngân đạt 100%KH;

+ Nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia giải ngân 79,451/191,823 tỷ đồng, đạt 41,42% kế hoạch, dự kiến cả năm giải ngân đạt 70%KH;

+ Các nguồn vốn ngân sách khác giải ngân 279,937/430,426 tỷ đồng, đạt 65,04% kế hoạch, dự kiến cả năm giải ngân đạt 100%KH.

Như vậy, nguồn vốn được HĐND tỉnh giao đầu năm đến nay đã giải ngân đạt 82,48%[6], cao hơn so với cùng kỳ (67,9%). Tuy vậy, tỷ lệ giải ngân chung các

---

[4] Đến ngày 31/10/2011, nguồn vốn được HĐND tỉnh giao đầu năm giải ngân 929,835 tỷ đồng/1.119,8 tỷ đồng, đạt 83,04% kế hoạch, trong đó: nguồn vốn ngân sách trong cân đối giải ngân 248,018 tỷ đồng 253,9 tỷ đồng, đạt 97,68% kế hoạch; nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giải ngân 531,817 tỷ đồng/715,9 tỷ đồng, đạt 74,29% kế hoạch; nguồn vốn nước ngoài (ODA) giải ngân 150 tỷ đồng/150 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

[5] Dự kiến nguồn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giải ngân đạt 99,02%KH là do nguồn vốn Trung ương hỗ trợ bảo vệ và phát triển rừng dự kiến giải ngân chỉ đạt 70%KH và nguồn vốn này Trung ương cho phép giải ngân đến 30/4/2012.

nguồn vốn của tỉnh vẫn còn đạt thấp, bên cạnh lý do thực hiện chủ trương giảm đầu tư công của Chính phủ, còn do các nguyên nhân sau đây:

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương bổ sung khá lớn nhưng do thông báo, hướng dẫn muộn, trong lúc tỉnh chưa kịp thời chuẩn bị để đảm bảo các điều kiện về thủ tục đầu tư nên triển khai thực hiện chậm, khối lượng thực hiện đạt thấp;

- Các công trình đã được bố trí kế hoạch vốn năm 2011 nhưng chưa hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư (chủ yếu là các công trình đầu tư theo các chương trình mục tiêu quốc gia và một số nguồn vốn TW hỗ trợ có mục tiêu) và quá trình chuẩn bị đầu tư kéo dài cũng làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn;

- Trong điều kiện giá cả, mặt bằng lãi suất tăng cao, nhiều nhà thầu đợi điều chỉnh tổng mức đầu tư trước khi thực hiện dự án; một số chủ đầu tư gặp khó khăn trong việc thu xếp nguồn vốn để thi công các công trình theo tiến độ đã cam kết, nhất là các nhà thầu thi công những công trình khởi công mới, tuy đã có khối lượng nhưng không giải ngân được do thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ;

- Nhiều chủ đầu tư, nhà thầu còn có tư tưởng dồn khối lượng vào thanh toán cuối năm, chưa kịp thời nghiệm thu khối lượng để thanh toán vốn tạm ứng.

Để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vào các tháng còn lại, UBND tỉnh đang chỉ đạo các chủ đầu tư khẩn trương nghiệm thu khối lượng hoàn thành và thanh toán; tiếp tục rà soát tiến độ thực hiện và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư XDCB hàng tháng. Tập trung tháo gỡ khó khăn đối với các nguồn vốn có tỷ lệ giải ngân thấp[7], nhất là đối với các công trình khởi công mới gặp vướng mắc do thực hiện nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ, trong đó: Chỉ đạo các ngành, các cấp vận dụng linh hoạt Nghị quyết 11/NQ-CP và các Nghị quyết thường kỳ của Chính phủ để cho giải ngân vốn của một số dự án khởi công mới cấp bách, đảm bảo an sinh xã hội. Cho chủ trương để điều chuyển vốn trong nội bộ các mục tiêu trung ương bổ sung, các chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng cắt giảm vốn các công trình không giải ngân được do thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP, các công trình vướng mắc trong giải phóng mặt bằng để bổ sung cho các công trình, dự án đã có khối lượng nghiệm thu (kể cả những công trình do các ngành, các huyện, thành phố, thị xã đầu tư bằng nguồn vốn khác chưa có kế hoạch vốn để thanh toán) nếu phù hợp với mục tiêu Trung ương đã hỗ trợ.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của HĐND tỉnh. Các chủ đầu tư có công trình đạt tỷ lệ giải ngân đến hết ngày 31/12/2011 dưới 80% kế hoạch[8] phải xem xét thay đổi Giám đốc Ban quản lý dự

---

[6] Đến ngày 31/10/2011, nguồn vốn được HĐND tỉnh giao đầu năm giải ngân 929,835 tỷ đồng/1.119,8 tỷ đồng, đạt 83,04% kế hoạch, trong đó: nguồn vốn ngân sách trong cân đối giải ngân 248,018 tỷ đồng 253,9 tỷ đồng, đạt 97,68% kế hoạch; nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giải ngân 531,817 tỷ đồng/715,9 tỷ đồng, đạt 74,29% kế hoạch; nguồn vốn nước ngoài (ODA) giải ngân 150 tỷ đồng/150 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

[7] Một số nguồn vốn có tiến độ giải ngân đến 31/10/2011 đạt thấp dưới 70% kế hoạch vốn đã bố trí bao gồm: trái phiếu thủy lợi (28,55%); trái phiếu giáo dục (56,64%); TW hỗ trợ hạ tầng cửa khẩu (63,05%); TW hỗ trợ bảo vệ và phát triển rừng (45,14%); TW hỗ trợ chương trình giống thủy sản (61,55%); TW hỗ trợ bố trí lại dân cư (31,81%); TW hỗ trợ chương trình đê biển (54,79%); TW hỗ trợ y tế tỉnh, huyện (40,81%); TW hỗ trợ thực hiện Quyết định 160 của TTCP (23,88%); Hạ tầng KCN (66,77%); TW hỗ trợ theo QĐ số 176 (27,86%); TW hỗ trợ hồ chứa nước ngọt trên đảo (50,09%); TW hỗ trợ chương trình 134 kéo dài (42,86%); Tất cả các chương trình mục tiêu quốc gia (41,42%).

[8] Theo báo cáo của KBNN tỉnh, đến ngày 31/10/2011 có 38 đơn vị chủ đầu tư có công trình giải ngân dưới 80% kế hoạch, trong đó một số chủ đầu tư có số lượng công trình nhiều, kế hoạch vốn lớn như: Ban Dân tộc (3 công trình với KH vốn 3,5 tỷ đồng; BQL Khu kinh tế (6 công trình với KH vốn 8,5 tỷ đồng); BQL xây dựng CSHT tỉnh (4 công trình với KH vốn 23

án, đồng thời không được xem xét thi đua khen thưởng đối với đơn vị chủ đầu tư và người đứng đầu đơn vị đó trong năm 2011.

3. Tình hình thực hiện các công trình trọng điểm của tỉnh:

3.1. Xây dựng kết cấu hạ tầng thành phố Đông Hà: Tỉnh đã tập trung nhiều nguồn vốn để xây dựng kết cấu hạ tầng thành phố Đông Hà trong năm 2011, trong đó có nhiều công trình tương đối lớn, cụ thể như:

+ Đường Trần Nguyên Hãn: Có tổng mức đầu tư 143,671 tỷ đồng, đến nay đã bố trí 57,5 tỷ đồng, trong đó kế hoạch 2011 bố trí 32 tỷ đồng, đến 31/10/2011 giải ngân 28,735 tỷ đồng, đạt 89,8% kế hoạch.

+ Đường Lê Lợi kéo dài: Có tổng mức đầu tư 52,277 tỷ đồng, đến nay đã bố trí 24,5 tỷ đồng, trong đó năm 2011 bố trí 20 tỷ đồng, đến 31/10/2011 giải ngân 15 tỷ đồng, đạt 75%KH;

+ Các dự án khác được đầu tư từ nguồn Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị: Năm 2011 bố trí 15 tỷ đồng, giải ngân đến 31/10/2011 được 12,557 tỷ đồng, đạt 83,71%KH.

3.2. Đường tránh lũ, cứu hộ, cứu nạn, phát triển kinh tế và bảo đảm quốc phòng an ninh vùng ven biển phía Nam tỉnh Quảng Trị: Có tổng mức đầu tư 607,354 tỷ đồng. Vốn đã bố trí đến nay là 392,451 tỷ đồng, bằng 64,6% tổng mức. Kế hoạch 2011 được bố trí 131,151 tỷ đồng từ nguồn vốn TPCP, đến 31/10/2011 giải ngân 36,737 tỷ đồng, đạt 27,8% kế hoạch.

3.3. Công trình thủy lợi Đá Mài - Tân Kim: Tổng mức đầu tư 189,22 tỷ đồng, được khởi công xây dựng từ tháng 3/2010 và hiện nay đang thực hiện 12/12 gói thầu xây lắp. Giá trị khối lượng đã thực hiện đến nay là 74,12 tỷ đồng, đạt 55,8% giá trị các gói thầu. Giá trị giải ngân đến nay đạt 106,369 tỷ đồng/126,8 tỷ đồng, đạt 83,9% kế hoạch.

3.4. Bệnh viện Đa khoa tỉnh: Tổng mức đầu tư 726,871 tỷ đồng. Lũy kế vốn đã bố trí đến nay là 122 tỷ đồng, bằng 25% tổng mức đầu tư. Kế hoạch năm 2011 đã bố trí 80 tỷ đồng từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, đến 31/10/2011 đã giải ngân 75,753 tỷ đồng, đạt 94,69%KH.

3.5. Quy hoạch và xây dựng cơ sở hạ tầng Khu Kinh tế Đông Nam tỉnh Quảng Trị: Đến nay đã hoàn thành thủ tục và lấy ý kiến của các Bộ, Ngành TW hiện đang trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập và phê duyệt quy chế hoạt động của Khu kinh tế.

3.6. Dự án cầu sông Hiếu và đường dẫn 2 đầu cầu: Có 2 tiểu dự án:

+ Tiểu dự án cầu sông Hiếu và đường 2 đầu cầu (do Sở GT-VT làm chủ đầu tư): Tổng mức đầu tư 588,796 tỷ đồng. Vốn đã bố trí đến nay là 55 tỷ đồng bằng 9,3% tổng mức đầu tư; trong đó kế hoạch năm 2011 bố trí 40 tỷ đồng, đã giải ngân 37,995 tỷ đồng đạt 94,99% kế hoạch;

---

tỷ đồng); Sở Y tế (8 công trình với KH vốn 23,5 tỷ đồng); Sở GT-VT (4 công trình với KH vốn 159,7 tỷ đồng); Sở NN-PTNT (10 công trình với KH vốn 65,5 tỷ đồng); UBND huyện Cam Lộ (6 công trình với KH vốn 70,1 tỷ đồng); UBND huyện Hướng Hóa (8 công trình với KH vốn 21,4 tỷ đồng); UBND huyện Hải Lăng (4 công trình với KH vốn 31 tỷ đồng); UBND huyện Hải Lăng (10 công trình với KH vốn 54,5 tỷ đồng); UBND huyện Vĩnh Linh (6 công trình với KH vốn 56,2 tỷ đồng); UBND huyện Đakrông (4 công trình với KH vốn 26,6 tỷ đồng); UBND huyện Gio Linh (5 công trình với KH vốn 41,8 tỷ đồng); UBND thành phố Đông Hà (4 công trình với KH vốn 32,5 tỷ đồng); UBND thị xã Quảng Trị (3 công trình với KH vốn 16 tỷ đồng)...

+ Tiểu dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị, giải phóng mặt bằng và xây dựng khu tái định cư (do UBND thành phố Đông Hà làm chủ đầu tư): có tổng mức đầu tư 278,957 tỷ đồng. Kế hoạch năm 2011 đã bố trí 10 tỷ đồng.

3.7. Cảng cá và khu dịch vụ hậu cần nghề cá đảo Cồn Cỏ (giai đoạn 2): Có tổng mức đầu tư 333,907 tỷ đồng. Lũy kế vốn đã bố trí 145 tỷ đồng, bằng 43,43% tổng mức đầu tư. Kế hoạch năm 2011 đã bố trí 60 tỷ đồng từ nguồn vốn chương trình Biển Đông - Hải đảo, đến ngày 31/10/2011 đã giải ngân 56,5 tỷ đồng, đạt 94,17%KH.

3.8. Cở sở hạ tầng cảng Mỹ Thủy: Đã phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/2000 cảng biển Mỹ Thủy, hiện đang tích cực xúc tiến, vận động, kêu gọi đầu tư.

II. Những kết quả đạt được và tồn tại hạn chế:

1. Những kết quả đạt được:

- Trong điều kiện Chính phủ thực hiện chính sách tài khóa thắt chặt, cắt giảm đầu tư công nhưng UBND tỉnh đã có nhiều cố gắng để tranh thủ thêm được một nguồn vốn khá lớn để bổ sung vào thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đóng góp vào thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

- Việc phân bổ kế hoạch vốn năm 2011 đảm bảo cơ cấu, đúng đối tượng, đúng mục tiêu, bố trí tập trung hơn, chú trọng cho các công trình trọng điểm, các công trình hoàn thành, các công trình chuyển tiếp và hạn chế tối đa khởi công mới. Ý thức chấp hành kỷ luật tài khóa, chấp hành các quy định về điều kiện bố trí vốn, thanh toán vốn được chấn chỉnh, từng bước đi vào nền nếp.

- Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch đầu tư XDCB đã đúc rút được nhiều kinh nghiệm và thực hiện quyết liệt, mạnh mẽ hơn. Kịp thời đề ra những giải pháp linh hoạt, nhằm vừa thực hiện nghiêm túc chủ trương của Chính phủ về rà soát, sắp xếp, điều chỉnh việc phân bổ kế hoạch đầu tư nguồn vốn nhà nước để nâng cao hiệu quả đầu tư công; vừa giải quyết được các vấn đề thực tiễn địa phương đang đặt ra.

- Quá trình điều hành UBND tỉnh đã chấp hành đúng các Nghị quyết của HĐND tỉnh; việc điều chỉnh kế hoạch XDCB đều được báo cáo thông qua Thường trực HĐND tỉnh bảo đảm đúng quy định và tạo sự đồng thuận, thống nhất cao.

- Công tác quản lý nhà nước về đầu tư XDCB và giám sát đầu tư công được tăng cường; trách nhiệm của nhiều địa phương, đơn vị, chủ đầu tư trong việc lập, quản lý, tổ chức thực hiện dự án được nâng lên. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đầu tư các chương trình, dự án đã được chú trọng và từng bước phát huy hiệu quả, kịp thời chấn chỉnh những sai sót, lệch lạc trong quá trình quản lý các dự án đầu tư XDCB.

2. Những tồn tại, hạn chế:

- Mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng nhìn chung tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn còn chậm và chưa đạt yêu cầu đề ra. *Tỷ lệ tạm ứng vốn trong tổng số vốn giải ngân còn cao.* Một số nguồn vốn có khối lượng thực hiện thấp hoặc có nhiều công trình khởi công mới không giải ngân được nhưng không thể điều chuyển

để bố trí cho các công trình, dự án khác đang thiếu vốn, do TW không cho phép điều chuyển vốn ra ngoài mục tiêu, chương trình đã bố trí.

- Tình trạng nợ đọng khối lượng XDCB còn nhiều do thi công khối lượng vượt quá kế hoạch vốn đã bố trí. *Theo số liệu tổng hợp trong toàn tỉnh, đến nay có 70 công trình nợ khối lượng thực hiện lớn (chỉ tính riêng mức nợ khối lượng từ 500 triệu đồng trở lên) với tổng giá trị khối lượng nợ là 480 tỷ đồng nhưng chưa có nguồn vốn để thanh toán; nếu tính theo tổng mức đầu tư, thì nhu cầu vốn cần phải cân đối bổ sung cho các dự án đang thực hiện là 4.084 tỷ đồng.* Trong điều kiện mặt bằng lãi suất cao, nguồn vốn các Ngân hàng Thương mại khó tiếp cận thì đây là một khó khăn rất lớn đối với nhiều doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, xây lắp.

- Công tác chuẩn bị đầu tư thực hiện chậm, chất lượng hồ sơ dự án chưa đảm bảo, phải điều chỉnh, bổ sung nhiều lần là một điểm yếu trong quy trình đầu tư xây dựng cơ bản của tỉnh nhưng chưa được khắc phục triệt để. Việc quan tâm đề xuất, đăng ký bố trí vốn chuẩn bị đầu tư của một số Sở, ngành, địa phương thiếu kịp thời, thiếu tính chính xác. Nhiều dự án đã được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư nhưng tiến độ triển khai chậm, không đủ điều kiện, thủ tục để bố trí kế hoạch vốn thực hiện. Một số dự án do yêu cầu bức xúc, hoặc do Trung ương bố trí vốn thực hiện nhưng chưa có quyết định phê duyệt dự án, hoặc phải điều chỉnh lại dự án, gây nên tình trạng "vốn chờ dự án", đến khi dự án đủ thủ tục đầu tư thì điều kiện về thời tiết không cho phép (mưa bão, lũ lụt) nên không thể tổ chức triển khai thực hiện để giải ngân vốn.

- Khâu giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng để thi công các công trình, dự án còn chậm và có nhiều vướng mắc, là một khó khăn lớn trong quá trình triển khai thực hiện các dự án đầu tư, đã kéo dài nhiều năm nhưng vẫn chưa có giải pháp khắc phục hiệu quả. Nguyên nhân chính là do thiếu sự quan tâm, phối hợp của chính quyền địa phương nơi thực hiện dự án; sự phối hợp giữa chủ đầu tư và chính quyền địa phương trong công tác giải phóng mặt bằng chưa chặt chẽ; đơn giá đền đù giải phóng mặt bằng chưa theo sát thị trường, nhất là trong giai đoạn giá cả có nhiều biến động như hiện nay, nên việc áp giá đền bù phải thay đổi nhiều lần, gây khó khăn trong quá trình bàn giao mặt bằng thực hiện dự án.

- Công tác lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng chưa được các chủ đầu tư quan tâm đúng mức, có những dự án hoàn thành đã nhiều năm nhưng chủ đầu tư không tiến hành lập và gửi báo cáo quyết toán đến cơ quan thẩm tra quyết toán theo đúng quy định. Việc chấp hành chế độ báo cáo, thống kê của các chủ đầu tư, các Ban quản lý dự án chưa nghiêm túc, thiếu kịp thời, nhất là chế độ báo cáo giám sát đầu tư định kỳ và các báo cáo theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.

- Năng lực tổ chức thực hiện dự án của một số chủ đầu tư, Ban quản lý dự án chưa đáp ứng được yêu cầu. Trách nhiệm pháp lý của chủ đầu tư chưa được phát huy đầy đủ, nhất là trong việc lựa chọn tư vấn, nhà thầu thi công xây dựng; thiếu sự kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ và quá trình thi công các công trình, dự án theo tiến độ hợp đồng đã ký kết...

Phần thứ hai
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH XDCB NĂM 2012

Kế hoạch đầu tư XDCB năm 2012 của tỉnh triển khai trong bối cảnh Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP về kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội; đồng thời tổ chức triển khai các giải pháp tổng thể về tái cơ cấu đầu tư, trọng tâm là tái cơ cấu đầu tư công. Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu các Bộ, ngành Trung ương và các tỉnh, thành phố tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ nhằm khắc phục tình trạng phân cấp quá rộng, lại thiếu các biện pháp quản lý đồng bộ, dẫn tới tình trạng phê duyệt quá nhiều dự án vượt khả năng cân đối vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, thời gian thi công kéo dài, kế hoạch đầu tư bị cắt khúc ra từng năm, hiệu quả đầu tư kém, gây phân tán và lãng phí nguồn lực của Nhà nước. Trong điều kiện ngân sách tỉnh còn rất hạn hẹp, nhu cầu bức xúc của nhiều ngành, nhiều địa phương còn rất lớn thì việc thực hiện các chủ trương trên của Chính phủ đã đặt ra cho tỉnh nhiều vấn đề khó khăn hơn trong thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2012 và những năm tiếp theo.

- Việc áp dụng các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư giai đoạn 2011-2015 theo Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã làm cho một số nguồn vốn kế hoạch năm 2012 của tỉnh bị sụt giảm, nhất là nguồn vốn TW hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng (thực hiện Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị), nguồn vốn đầu tư hạ tầng cho các đơn vị hành chính mới chia tách[9]. Nguồn vốn đầu tư cho các dự án cấp bách theo quyết định của lãnh đạo Đảng và Nhà nước giảm do nguồn vốn của cả nước chỉ cân đối bằng 1/3 so với năm 2011; nguồn vốn trái phiếu Chính phủ năm 2012 dự kiến cũng chỉ cân đối bằng so với mức vốn bố trí của năm 2011 và ổn định trong 5 năm tới...

- Thực hiện Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ và Công văn số 7356/BKHĐT-TH của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, *Trung ương sẽ trực tiếp giao kế hoạch vốn đến từng công trình, dự án cụ thể* nên việc cân đối, bố trí vốn đầu tư, quản lý điều hành kế hoạch đầu tư XDCB năm 2012 của tỉnh sẽ khó khăn và bị động.

- Thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ nên nhiều dự án trọng điểm, cấp bách của tỉnh đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XV, Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XV, Nghị quyết số 15/2001/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 của tỉnh chưa thể triển khai thực hiện được trong năm 2012.

- Một số dự án đã được Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, Ngành TW và lãnh đạo tỉnh cho chủ trương đầu tư nhưng không thể bố trí vốn kế hoạch 2012 do các

---

[9] Nguồn vốn đầu tư theo Nghị quyết 39 giảm từ 57 tỷ đồng năm 2011 xuống còn 49 tỷ đồng vào năm 2012 (giảm 8 tỷ). Nguồn vốn đầu tư hạ tầng đơn vị hành chính chia tách của tỉnh từ năm 2012 không còn được TW hỗ trợ do: Theo Quyết định 60/2010/QĐ-TTg thì TW chỉ hỗ trợ cho các tỉnh, huyện chia tách từ năm 2005 trở về sau, huyện đảo Cồn Cỏ chia tách từ năm 2004 nên nay không được TW hỗ trợ, thị xã Quảng Trị mở rộng và các thị trấn chia tách không thuộc đối tượng hỗ trợ theo Quyết định 60/2010/QĐ-TTg. Nhưng lãnh đạo tỉnh đã tích cực làm việc với TW xin 45 tỷ đồng (ngoài tiêu chí, định mức) để tiếp tục đầu tư các công trình dở dang trong năm 2012, từ năm 2013 trở đi TW sẽ không hỗ trợ nguồn vốn đầu tư hạ tầng đơn vị hành chính chia tách cho tỉnh Quảng Trị.

chủ đầu tư không hoàn thành các thủ tục đầu tư đúng theo quy định, mặc dù UBND tỉnh đã bố trí vốn chuẩn bị đầu tư. Hơn nữa, Chỉ thị 1792/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã quy định rất chặt chẽ những điều kiện để khởi công mới các dự án trong kế hoạch 2012.

Mặc dù có nhiều khó khăn, nhưng UBND tỉnh đã tích cực làm việc với các Bộ, Ngành TW để xin bổ sung thêm nguồn vốn ngân sách ngoài các tiêu chí, định mức theo quy định của Thủ tướng Chính phủ nhằm đảm bảo thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XV và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 của tỉnh đã được HĐND tỉnh thông qua.

I. Những nhiệm vụ chủ yếu trong kế hoạch XDCB năm 2012:

1. Các nguồn vốn đầu tư kế hoạch năm 2012:

Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển kế hoạch năm 2012 dự kiến là 1.226,9 tỷ đồng, tăng 9,6% so với đầu năm 2011, trong đó:

- Vốn đầu tư trong cân đối: 273,9 tỷ đồng, tăng 7,9% so với 2011;
+ Vốn cân đối theo tiêu chí: 182,9 tỷ đồng, bằng năm 2011;
+ Hỗ trợ doanh nghiệp công ích: 1 tỷ đồng, bằng năm 2011;
+ Nguồn thu sử dụng đất: 90 tỷ đồng, tăng 28,6% so với 2011;
- Vốn TW hỗ trợ có mục tiêu: 773 tỷ đồng, tăng 8% so với 2011;
- Vốn nước ngoài (ODA): 180 tỷ đồng, tăng 20% so với 2011.

2. Những định hướng đầu tư chủ yếu:

Trong khả cân đối ngân sách địa phương, các ngành, lĩnh vực được ưu tiên đầu tư trong kế hoạch năm 2012 bao gồm:

- Tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng để thu hút đầu tư và đáp ứng các nhu cầu xã hội bức xúc; thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh theo định hướng đã đề ra trong kế hoạch năm 2012, kế hoạch 5 năm 2011-2015, Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XV và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XV; phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020 của tỉnh và quy hoạch phát triển các ngành, địa phương.

- Ưu tiên bố trí vốn cho các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; các công trình giao thông bức xúc; các lĩnh vực y tế, giáo dục, an sinh xã hội; các dự án cấp thiết về quốc phòng, an ninh; các dự án chào mừng kỷ niệm 40 năm giải phóng Quảng Trị và sự kiện 81 ngày đêm bảo vệ Thành cổ Quảng Trị, kỷ niệm 65 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ; các dự án trọng điểm của tỉnh sử dụng vốn ngân sách. Trong từng ngành, lĩnh vực, từng chương trình phải có sự lựa chọn để đầu tư các dự án quan trọng, cấp bách, mang lại hiệu quả cao.

- Danh mục các dự án trọng điểm chuyển tiếp của tỉnh sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong kế hoạch năm 2012 cần tập trung chỉ đạo thực hiện là:

+ Kết cấu hạ tầng thành phố Đông Hà;

+ Đường tránh lũ, cứu hộ cứu nạn, phát triển kinh tế và bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng ven biển phía Nam tỉnh Quảng Trị;

+ Bệnh viện Đa khoa tỉnh;

+ Cầu sông Hiếu và đường dẫn hai đầu cầu sông Hiếu;

+ Cảng cá và khu dịch vụ hậu cần nghề cá đảo Cồn Cỏ (giai đoạn 2)[10].

3. Các nguyên tắc bố trí vốn kế hoạch năm 2012:

- Quán triệt các nguyên tắc bố trí vốn kế hoạch năm 2012 theo Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 7356/BKHĐT-TH của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã hướng dẫn, trong đó ưu tiên:

+ Phải tập trung bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành và đã bàn giao, đưa vào sử dụng đến trước ngày 31/12/2011 (gọi tắt là các dự án hoàn thành) nhưng chưa bố trí đủ vốn, theo thứ tự ưu tiên: các dự án hoàn thành đến ngày 31/12/2010; các dự án hoàn thành từ 01/01/2011 đến ngày 31/10/2011; các dự án dự kiến hoàn thành từ ngày 01/11/2011 đến trước ngày 31/12/2011.

+ Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2012 (theo tiến độ ghi trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện trong năm 2012) và vốn đối ứng cho các dự án ODA theo tiến độ thực hiện.

+ Số vốn còn lại (nếu có) chỉ bố trí cho một số dự án chuyển tiếp và một số dự án mới thật sự cần thiết, trong đó:

Phải đảm bảo bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp nhóm B hoàn thành trong 5 năm, nhóm C hoàn thành trong 3 năm.

Đối với dự án mới phải có đủ thủ tục đầu tư bao gồm: quyết định đầu tư, thiết kế cơ sở, tổng dự toán được phê duyệt trước ngày 25/10/2011. Tổng số vốn kế hoạch bố trí cho dự án mới năm 2012 (gồm vốn trung ương bổ sung có mục tiêu, vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác) tối thiểu bằng 15% tổng mức đầu tư đối với dự án nhóm A, 20% tổng mức đầu tư đối với dự án nhóm B, 35% tổng mức đầu tư đối với dự án nhóm C.

- Quán triệt Nghị quyết số 19/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh về các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011- 2015; kể từ kế hoạch năm 2012 trở đi, không bố trí vốn từ ngân sách địa phương cân đối do tỉnh quản lý cho các công trình do cấp huyện, cấp xã làm chủ đầu tư, trừ những công trình chuyển tiếp đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thông báo kết luận. Ngân sách địa phương cân đối do tỉnh quản lý chỉ tập trung bố trí cho các công trình do các Sở, Ban ngành cấp tỉnh làm chủ đầu tư.

Căn cứ các nguyên tắc trên đây, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng tổ chức rà soát, sắp xếp, tổng hợp phương án phân bổ trình HĐND tỉnh quyết định đối với nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương, nguồn vốn xổ số kiến thiết và các nguồn vốn có tính chất ngân sách nhà nước khác nhằm bảo đảm việc bố trí vốn tập trung và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. *Riêng đối với nguồn vốn TW bổ sung có mục tiêu và trái*

---

[10] Các công trình trọng điểm kế hoạch năm 2011 đề nghị không đưa vào năm 2012 bao gồm: Công trình thủy lợi Đá Mài - Tân Kim (do Bộ NN-PTNT làm chủ đầu tư); Quy hoạch và xây dựng cơ sở hạ tầng Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị và Cơ sở hạ tầng cảng Mỹ Thủy (do kế hoạch năm 2012 ngân sách tỉnh chưa có điều kiện tập trung vốn thực hiện)..

phiếu Chính phủ, UBND tỉnh căn cứ các nguyên tắc trên để rà soát, sắp xếp, lập báo cáo trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ giao danh mục dự án và bố trí vốn cụ thể đến từng công trình, dự án cho tỉnh. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh báo cáo kết quả lên HĐND tỉnh.

II. Các giải pháp thực hiện chủ yếu:

1. Quán triệt và tổ chức thực hiện đúng các nguyên tắc về quản lý và phân cấp đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ:

- Việc xây dựng kế hoạch đầu tư, các chương trình, dự án đầu tư phải bám sát mục tiêu và định hướng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020 của tỉnh, của các ngành và các huyện, thành phố, thị xã;

- Trong điều kiện Chính phủ đang thực hiện chủ trương tái cơ cấu đầu tư công, do vậy cần phải thay đổi chiến lược vận động vốn đầu tư, đó là tập trung huy động các nguồn vốn ODA, NGO, FDI cũng như chuyển sang các hình thức đầu tư BOT, BTO, PPP; tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế để đầu tư các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; thực hiện xã hội hóa mạnh mẽ đầu tư các lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể dục - thể thao, khoa học và công nghệ, tài nguyên - môi trường...

- Tăng cường công tác thẩm định về nguồn vốn đầu tư, việc xác định rõ nguồn vốn và cân đối được nguồn vốn phải được xem là một nội dung đặc biệt quan trọng trong hồ sơ dự án và phải được cấp quản lý nguồn vốn thẩm định và chịu trách nhiệm trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các ngành chức năng tiến hành sắp xếp, rà soát lại quy mô, tiến độ thực hiện, nguồn vốn bố trí đối với các dự án thuộc tất cả các nguồn vốn để đảm bảo cân đối được nguồn vốn thực hiện trong thời gian quy định theo đúng Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc kiểm soát phạm vi, mục tiêu, quy mô đầu tư của từng dự án. Người ký quyết định đầu tư không xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối được nguồn vốn để thực hiện dự án, phải chịu trách nhiệm về những tổn thất gây ra.

2. Các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư XDCB năm 2012:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ ngay từ khi được giao kế hoạch. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, chỉ đạo các Trung tâm phát triển Quỹ đất triển khai thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng để thi công các dự án.

- Đối với các Sở, Ban ngành được phân công làm nhiệm vụ chủ đầu tư phải chủ động thông báo kế hoạch đầu tư của các chương trình, dự án năm 2012 đến UBND các huyện, thành phố, thị xã và UBND các xã, phường, thị trấn nơi triển khai dự án. UBND các huyện, thành phố, thị xã tiếp tục kiện toàn bộ phận quản lý, theo dõi và tổng hợp các nguồn vốn đầu tư phát triển trên địa bàn; tổ chức lồng ghép các nguồn vốn đầu tư để sử dụng vốn có hiệu quả, khắc phục tình trạng đầu tư chồng chéo, gây lãng phí vốn đầu tư.

- Tăng cường năng lực quản lý dự án của chủ đầu tư, kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Ban quản lý dự án; gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu chủ đầu tư, Trưởng ban quản lý dự án với tiến độ thực hiện dự án, tiến độ giải ngân vốn và quyết toán các công trình, dự án đã hoàn thành theo quy định của nhà nước.

- Nâng cao năng lực thẩm định dự án, thẩm định thiết kế cơ sở, quyết toán công trình, cấp phát vốn đầu tư, giải phóng mặt bằng của các cơ quan quản lý nhà nước. Kiểm tra chặt chẽ tiến độ thực hiện dự án của các nhà thầu, của các đơn vị tư vấn; thường xuyên tổ chức giao ban XDCB để đánh giá tiến độ thực hiện khối lượng, giải ngân và xử lý các vướng mắc nảy sinh trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

- Kể từ năm 2012, các dự án đã được quyết định đầu tư phải thực hiện đầu tư đúng theo mức vốn kế hoạch đã được giao, nghiêm cấm việc thực hiện vượt quá mức kế hoạch vốn được giao, gây nợ đọng XDCB. Trường hợp thật sự cần thiết cần phải bổ sung thêm vốn, hoặc phải điều chuyển vốn trong nội bộ ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý thì phải báo cáo cấp có thẩm quyền giao kế hoạch vốn xem xét quyết định.

- Tiếp tục thực hiện điều chuyển các nguồn vốn thuộc thẩm quyền của tỉnh hoặc kiến nghị TW điều chuyển vốn đối với các công trình, dự án đến hết ngày 30/9/2012 giải ngân dưới 60% vốn kế hoạch; các công trình, dự án đến hết ngày 30/11/2012 giải ngân dưới 85% vốn kế hoạch.

- Thực hiện đúng quy định về tạm ứng vốn tối đa là 30% của tổng mức vốn kế hoạch được giao trong năm 2012[11]. Các công trình, dự án đã hoàn trả hết vốn tạm ứng kế hoạch năm 2012 mới được xem xét, bổ sung vốn kế hoạch.

- Chủ đầu tư có công trình, dự án giải ngân đến hết ngày 30/11/2012 dưới 85% vốn mà không có văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh nguồn vốn và đến 31/12/2012 không giải ngân hết vốn kế hoạch, hoặc bị Trung ương thu hồi nguồn vốn thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo các hình thức như sau:

+ Chủ đầu tư phải chịu hình thức kỷ luật phù hợp với số vốn bị TW thu hồi;

+ Chuyển chủ đầu tư đối với các công trình, dự án thực hiện chậm tiến độ;

+ Không bố trí làm chủ đầu tư các dự án mới trong năm tiếp theo;

+ Không xem xét thi đua khen thưởng đối với đơn vị chủ đầu tư; đưa vào tiêu chí đánh giá CBCC đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị được phân công làm chủ đầu tư.

- Tích cực làm việc với Chính phủ và các Bộ, Ngành TW để tranh thủ thêm nguồn vốn ngân sách TW, nguồn vốn trái phiếu Chính phủ của kế hoạch năm 2012 và các năm tiếp theo.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là các thủ tục hành chính trong các khâu liên quan đến quy trình đầu tư. Công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục liên quan đến công tác đầu tư. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong phòng ngừa và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và giám sát đầu tư. Tổ chức thực hiện có chất lượng và hiệu quả công tác giám sát của cộng đồng

[11] Mức tạm ứng vốn theo quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của TTg.

đối với các hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

- Các cấp ngân sách phải chủ động bố trí vốn và thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư các dự án dự kiến đưa vào kế hoạch đầu tư của những năm tiếp theo.

- Trên cơ sở Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, UBND tỉnh giao các Sở, Ban ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã nghiên cứu, xây dựng các đề án, cơ chế, chính sách phân cấp đầu tư và tăng cường quản lý đầu tư để tổ chức thực hiện; triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn cho 3 năm (2013-2015) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định để tổ chức thực hiện cho kế hoạch từng năm.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2011 và dự kiến kế hoạch năm 2012, UBND tỉnh báo cáo trình HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:
- Bộ KH&ĐT (b/c);
- TT. Tỉnh uỷ. TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT;
- Các Sở, Ngành cấp tỉnh;
- Chánh, PVP;
- Lưu: VT, TM, CN.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Cường